

**ĐIỂM NÀY CÓ G? SAI SÓT TH? LIÊN HỆ MAIL:nhatphong0207@yahoo.com
PHẢN ÁNH GHI R? C Ụ THỂ HOẶC TRỰC TIẾP ĐẾN PH?NG ĐÀO TẠO GIẢI
QUYẾT**

BỘ GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN

ĐIỂM KẾT QUẢ HỌC TẬP KHOÁ K14XDC

TÊN MÔN HỌC: ĐƯỜNG PHỐ & GIAO THÔNG ĐÔ THỊ HỌC KỲ

M? MÔN H OC : CIE-467 TÍN CHỈ

10
2
1

Ngày thi: 07/12/2012

LẦN THỊ

STT	MSV	Họ và tên		Lớp	ĐIỂM QUÁ TR?NH HỌC TẬP (%)										ĐIỂM TỔNG KẾT		Ghi chú
					A	P	Q	H	L	M	I	G	F	SỐ	CHỮ		
					15			15		15			55	100			
1	101150232	NGUYỄN HÀ	LÂM	K14XDC	0			0		0			V	0.0	Khăng		
2	111150394	ĐÀO PHI	HOÀNG	K14XDC	6			7		7			7	6.9	Sầu pháp Chên		
3	111150463	NGUYỄN HỒNG	VÂN	K14XDC	8.5			8.5		8.5			5.5	6.9	Sầu pháp Chên		
4	112220377	DƯƠNG MẠNH	CƯỜNG	K14XDC	6			7		7			6.5	6.6	Sầu pháp Sầu		
5	122220451	NGUYỄN LÊ NGỌC	VŨ	K14XDC	8			8.5		8.5			8	8.2	Tầm pháp Hai		
6	132224721	HỒ NGỌC	HIẾU	K14XDC	5			7		7			5.5	5.9	Nằm pháp Chên		
7	132224748	NGUYỄN ĐOÀN VŨ	PHONG	K14XDC	5			7		7			5.5	5.9	Nằm pháp Chên		
8	142221322	BÙI TUẤN	ANH	K14XDC	10			8		8			8	8.3	Tầm pháp Ba		
9	142221326	HOÀNG VĂN	CƯỜNG	K14XDC	8			9		9			6.5	7.5	Báý pháp Nằm		
10	142221328	ĐOÀN VĂN	ĐÁNG	K14XDC	8.5			8.5		8.5			7.5	8.0	Tầm		
11	142221329	NGUYỄN THÀNH	ĐẠT	K14XDC	6			7		7			7	6.9	Sầu pháp Chên		
12	142221332	NGUYỄN VĂN	ĐỨC	K14XDC	8.5			9		9			7.5	8.1	Tầm pháp Mất		
13	142221335	V? V Ữ	HIỀN	K14XDC	10			9		9			8	8.6	Tầm pháp Sầu		
14	142221336	V? PHI	HOÀ	K14XDC	8			8		8			7	7.5	Báý pháp Nằm		
15	142221337	NGUYỄN VĂN	HÓA	K14XDC	8			8		8			6.5	7.2	Báý pháp Hai		
16	142221341	V? QUANG	HÙNG	K14XDC	10			9		9			9	9.2	Chên pháp Hai		
17	142221342	NGUYỄN QUỐC	HÙNG	K14XDC	10			8		8			7.5	8.0	Tầm		
18	142221343	HỒ DIỄN	HUY	K14XDC	8			8		8			6	6.9	Sầu pháp Chên		
19	142221345	NGÔ SĨ	KỶ	K14XDC	8.5			8		8			8	8.1	Tầm pháp Mất		
20	142221346	NGUYỄN PHÚ	KỶ	K14XDC	10			8.5		8.5			6.5	7.6	Báý pháp Sầu		
21	142221347	NGUYỄN VĂN	LINH	K14XDC	10			9		9			8.5	8.9	Tầm pháp Chên		
22	142221348	TRẦN DUY	LINH	K14XDC	9			8		8			6	7.1	Báý pháp Mất		
23	142221349	LÊ HOÀNG	LONG	K14XDC	8			8		8			6	6.9	Sầu pháp Chên		
24	142221354	LÊ VĂN	PHÁP	K14XDC	10			9		9			7.5	8.3	Tầm pháp Ba		
25	142221355	NGUYỄN Đ?NH	PHÚ	K14XDC	9			9		9			7	7.9	Báý pháp Chên		
26	142221356	PHAN MINH	PHỤNG	K14XDC	5			7		7			7.5	7.0	Báý		
27	142221359	NGUYỄN NGỌC	SƠN	K14XDC	8			8		8			6.5	7.2	Báý pháp Hai		
28	142221363	NGÔ HOÀNG	THAO	K14XDC	7			7		7			6	6.5	Sầu pháp Nằm		
29	142221364	HUỶNH THỊ XUÂN	TIẾN	K14XDC	9			8		8			9	8.7	Tầm pháp Báý		
30	142221368	NGUYỄN ANH	TUẤN	K14XDC	0			0		0			HP	0.0	Khăng		
31	142221369	NGUYỄN VŨ	TUẤN	K14XDC	7			7		7			7.5	7.3	Báý pháp Ba		
32	142221371	HỒ THANH	TUYÊN	K14XDC	8.5			9		9			8.5	8.7	Tầm pháp Báý		
33	142221372	ĐẶNG QUANG	VIỄN	K14XDC	8.5			9		9			7.5	8.1	Tầm pháp Mất		
34	142224632	CAO ANH	ĐỈNH	K14XDC	8			8		8			7	7.5	Báý pháp Nằm		
35	142224633	NGUYỄN VĂN	HÓA	K14XDC	8.5			9		9			6	7.3	Báý pháp Ba		
36	142224640	NGUYỄN MINH	TUẤN	K14XDC	8.5			8		8			7.5	7.8	Báý pháp Tầm		
37	142224835	HUỶNH THANH	?	K14XDC	7			7		7			6.5	6.7	Sầu pháp Báý		
38	142224866	LÊ VĂN	KHÔI	K14XDC	8			8		8			5.5	6.6	Sầu pháp Sầu		
39	142231375	VŨ ĐĂNG	BIÊN	K14XDC	9			9		9			7.5	8.2	Tầm pháp Hai		
1	0395	PHẠM QUỐC	HUY	K11XC	7			8		7			6.5	7.0	Báý		

STT	MSV	Họ và tên	Lớp	ĐIỂM QUÁ TR?NH HỌC TẬP (%)								ĐIỂM TỔNG KẾT		Ghi chú	
				A	P	Q	H	L	M	I	G	F	SỐ		CHỮ
				15			15		15			55	100		

BẢNG THỐNG KÊ SỐ LIỆU

STT	NỘI DUNG THỐNG KÊ	SL	TỶ LỆ	GHI CHÚ
1	Số sinh viên đạt	38	95%	
2	Số sinh viên nợ	2	5%	
TỔNG CỘNG :		40	100%	

LẬP BẢNG

KIỂM TRA

(k? và ghi r? họ tên)

L?NH ĐẠO KHOA

(k? và ghi r? họ tên)

Đà Nẵng, ngày 11 tháng 01 năm 2013

PH?NG ĐÀO TẠO ĐH & SAU ĐH

(k? và ghi r? họ tên)

Nguyễn Kim Đức

Trương Văn Tâm

ThS. Nguyễn Quốc Lâm

ThS. Nguyễn Hữu Phú